

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2023/TLST - KDTM ngày 25 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng T (V). Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường L, quận Đ, TP Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ khác hàng; người nhận ủy quyền lại: ông Trần Tiến L, chức vụ chuyên viên xử lý nợ. Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đ, TP Đ, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Công ty TNHH xây dựng và thương mại K. Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Quang P - Chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Căn cứ Hợp đồng cho vay số QBI/22035 ngày 25/4/2022 (kèm khế ước nhận nợ lần 1 số: QBI/22035-01 ngày 26/4/2022) và Hợp đồng thế chấp số: QBI/22035/HDTC ngày 25/4/2022. Công ty TNHH xây dựng và Thương mại Khải H thống nhất thanh toán toàn bộ tiền gốc và tiền lãi phát sinh còn nợ của ngân hàng Thương Mại cổ phần Việt Nam T tính đến ngày 10/11/2023 là 1.075.445.481 đồng (Một tỷ không trăm bảy mươi lăm triệu, bốn trăm bốn mươi lăm nghìn, bốn trăm tám mươi một đồng), trong đó: Nợ gốc là 962.998.811 đồng (Chín trăm sáu mươi hai triệu, chín trăm chín mươi tám nghìn, tám trăm mười một đồng), nợ lãi là 112.446.670 đồng (Một trăm mười hai triệu, bốn trăm bốn mươi sáu nghìn, sáu trăm bảy mươi đồng).

- Thời hạn trả nợ cụ thể như sau: Đến ngày 31/12/2023 Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại K trả đủ số tiền gốc và lãi cho Ngân hàng VPBank là 1.075.445.481 đồng, trong đó: Nợ gốc là 962.998.811 đồng, nợ lãi trong hạn là 6.716.531 đồng, nợ lãi quá hạn là 102.731.301 đồng, phạt chậm trả lãi là 2.998.838 đồng.

Kể từ ngày 10/11/2023 Công ty TNHH xây dựng và Thương mại K còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay số QBI/22035 ngày 25/4/2022 (kèm khế ước nhận nợ lần 1 số: QBI/22035-01 ngày 26/4/2022).

Trong trường hợp Công ty TNHH xây dựng và Thương mại K vi phạm như đã cam kết thì Ngân hàng TMCP Việt Nam T có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là: Xe ô tô nhãn hiệu Hyundai số loại SANTAFE TM2 sản xuất năm 2022, màu đỏ, mang BKS 73A-249.89 có Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 73 013656 do Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 20/4/2022 theo Hợp đồng thế chấp số: QBI/22035/HDTC ngày 25/4/2022 đã ký giữa Công ty TNHH xây dựng và Thương mại K bên thế chấp và Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam T chi nhánh Quảng Bình bên nhận thế chấp

- Về án phí:

+ Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam T và Công ty TNHH xây dựng và Thương mại Khải H thỏa thuận giao cho Công ty TNHH xây dựng và Thương mại Khải H chịu nộp: 22.131.682 đồng (Hai mươi hai triệu một trăm ba mươi một nghìn sáu trăm tám mươi hai đồng) tiền án phí KDTM sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

+ Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam T số tiền 21.778.000 đồng tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm mà Ngân hàng đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên lai số 31AA/2021/0004190 ngày 25/10/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THA dân sự huyện Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Mạnh Cường